TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VŨNG TÀU** TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 230/2025/QĐ-TA	*Vũng Tàu, ngày 14 tháng 5 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

Thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Ông Đoàn Thế D.

2. Thư ký phiên họp: Bà Vũ Thị Lan Hương – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Ngày 14 tháng 5 năm 2025, tại điểm cầu Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu và điểm cầu Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu tiến hành mở phiên họp trực tuyến xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Thông báo thụ lý hồ sơ đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính số 219/2025/TL-XLHC ngày 22/4/2025 và theo Quyết định mở phiên họp số 219/QĐ-TA ngày 05 tháng 5 năm 2025, đối với:

Họ và tên: **Đỗ Đại L**, sinh ngày 26/02/1991 tại tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 10/12; Nghề nghiệp: Không; Nguyên quán: Bà Rịa - Vũng Tàu; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú số 31/7/11, đường M, Phường D, thành phố V; Chỗ ở hiện trước khi bị bắt: Không có chỗ ở ổn định; Tiền án: 01 tiền án về tội mua bán trái phép chất ma túy ngày 26/3/2019 (Tự khai); Tiền sự: 01 tiền sự về đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc vào năm 2017 (tự khai); Con ông Đỗ Đại V, sinh năm 1967 và con bà Nguyễn Thị Ngọc P, sinh năm 1971; Vợ: Đào Ánh N, sinh năm 1991; có 01 con là Đỗ Hoàng M, sinh năm 2016.

Có mặt tại phiên họp.

3. Có sự tham gia của:

- Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Nguyễn Thế H – Phó trưởng Công an P1, thành phố V.

(Theo Giấy uỷ quyền số 79/GUQ-CAP ngày 14/5/2025)

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu: Bà Nguyễn Thị Việt Chinh - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

1. Đỗ Đại L sử dụng ma túy tổng hợp, loại Methamphetamine từ năm 2015. Ngày 15 tháng 3 năm 2025, Công an P1, thành phố V tiến hành xét nghiệm và lập biên bản vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đồng thời phối hợp cùng Cơ quan y tế Phường D, thành phố V theo dõi xác định tình trạng nghiện, xác định Đỗ Đại L là người nghiện ma túy Methamphetamine nên Chủ tịch

Ủy ban nhân dân Phường D1, thành phố V lập hồ sơ đề nghị đưa Đỗ Đại L vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định.

2. Tại phiên họp:

2.1. Người bị đề nghị Đỗ Đại L xác nhận, bản thân sử dụng ma túy từ năm 2015, đồng thời, thừa nhận toàn bộ hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của mình và đề nghị xem xét giảm thời gian áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc.

2.2. Ý kiến đại diện Trưởng Công an P1, thành phố V: Ngày 15/3/2025, Đỗ Đại L bị Công an P1, thành phố V lập biên bản vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Tại phiên họp hôm nay, lời khai nhận của L thừa nhận toàn bộ hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của mình. Theo Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 15/3/2025 của Trạm y tế P2, thành phố V kết luận L là người nghiện ma túy, loại Methamphetamine nên thuộc đối tượng áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc đối với L với thời gian 24 (hai mươi bốn) tháng.

2.3. Ý kiến đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu:

* Về tố tụng:

- Trình tự thủ tục lập hồ sơ đề nghị: Cơ quan có thẩm quyền đã tiến hành lập hồ sơ đề nghị theo trình tự, thủ tục quy định tại Điều 103 của Luật xử lý vi phạm Hành chính và Điều 40, 41, 42, 43 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

- Thẩm phán, Thư ký đã thực hiện đúng quy định Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13-12-2022 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

* Về nội dung, đối chiếu lời khai nhận của L về việc nghiện ma túy và sử dụng ma túy với các tài liệu, chứng cứ khác khác có trong hồ sơ và Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy của Trạm Y tế P2, thành phố V có đủ cơ sở kết luận L là đối tượng nghiện ma túy, loại Methamphetamine; không có nơi cư trú ổn định, do đó, căn cứ váo Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính, Điều 32 Luật phòng chống ma túy đề nghị Tòa án chấp nhận đề nghị của đại diện Công an P1, thành phố V đưa L vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc, với thời hạn từ 18 (mười tám) đến 21 (hai mươi mốt) tháng.

XÉT THẤY:

[1]. Về tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị:

[1.1]. Thời hiệu giải quyết:

- Ngày 15/3/2025, Công an P1, thành phố V lập biên bản vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

- Ngày 14 tháng 5 năm 2025, Tòa án mở phiên họp xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với L là còn trong thời hiệu theo điểm d Khoản 2 Điều 6 của Luật Xử lý vi phạm Hành chính.

[1.2]. Thẩm quyền giải quyết: Hồ sơ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu theo Điều 105 của Luật Xử lý vi phạm Hành chính và Điều 3 của Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13-12-2022 về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

[1.3]. Trình tự, thủ tục lập hồ sơ: Cơ quan lập hồ sơ đề nghị theo đúng trình tự, thủ tục quy định tại Điều 103 của Luật xử lý vi phạm Hành chính và Điều 40, 41, 42, 43 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21-12-2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

[2]. Về tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm:

Tại phiên họp, đối tượng L xác nhận không có nơi cư trú ổn định, là đối tượng nghiện ma túy và sử dụng ma túy nên bị cơ quan Công an Phường 4, thành phố V lập biên bản vi phạm hành chính ngày 15/3/2025. Đối chiếu lời khai của L với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ là phù hợp. Theo Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 15/3/2025 của Trạm y tế P2, thành phố V kết luận L là người nghiện ma túy, loại Methamphetamine, không có nơi ở ổn định nên thuộc trường hợp áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Khoản 1 Điều 96 của Luật Xử lý vi phạm hành chính; Khoản 49 Điều 1 của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính và Điều 32 của Luật phòng, chống ma túy.

[3]. Mức độ nhận thức của người bị đề nghị áp dụng:

Các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai tại phiên họp thể hiện, đối tượng L nhận thức được hành vi sử dụng ma túy là xâm phạm trực tiếp đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất gây nghiện. Mặt khác, việc sử dụng ma túy gây ảnh nghiêm trọng đến sức khỏe của bản thân, là một trong những nguyên nhân dẫn đến mất an ninh trật tự an ninh xã hội nhưng để thỏa mãn nhu cầu cá nhân L vẫn cố ý thực hiện hành vi vi phạm nên cần phải quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với L một thời gian tương xứng với hành vi và mức độ vi phạm để cai nghiện, học tập và lao động.

Trong quá trình lập hồ sơ và tại phiên họp, L đã tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi nên căn cứ vào Khoản 2 Điều 9 của Luật Xử lý vi phạm Hành chính xem xét giảm nhẹ một phần mức thời gian áp dụng đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

[4]. Lý do, căn cứ áp dụng:

[4.1]. Lý do áp dụng: Cơ quan đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với L là cần thiết để quản lý cắt cơn, giải độc, phục hồi sức khỏe và tư vấn tâm lý. Đồng thời, làm giảm tác hại liên quan đến hành vi sử dụng trái phép chất ma túy gây ra cho bản thân, gia đình và cộng đồng.

[4.2]. Căn cứ áp dụng:

- Áp dụng Điều 27 và Điều 32 Luật Phòng chống ma túy;

- Áp dụng các Điều 3, 6, 9, 95, 96, 103, 104, 105, 107 và điểm b khoản 1 Điều 110 của Luật Xử lý vi phạm Hành chính; Khoản 49 Điều 1 của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2020;

- Áp dụng các Điều 3, 28, 33, 40, 41, 42, 43 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21-12-2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy;

- Áp dụng các Điều 2, 3, 19, 20, 22, 23, 24, 30, 31 và Điều 32 của Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13-12-2022 trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân;

- Áp dụng Thông tư số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC ngày 01-3-2025 của Bộ Công an - Viện kiểm sát nhân dân tối cao- Tòa án nhân dân tối cao.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Đỗ Đại L tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; địa chỉ: Ấp P, xã H, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là: 20 (hai mươi) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc (ngày 15/3/2025).

3. Quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị: Người bị đề nghị có quyền khiếu nại, Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị Quyết định của Tòa án trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Công an P1, thành phố V có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:
- Người bị áp dụng;
- UBND Phường 4, TP. Vũng Tàu;
- Công an Phường 4 – CA tỉnh BR-VT;
- VKSND TP. Vũng Tàu;
- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Lưu: Hồ sơ, văn thư.

THẨM PHÁN

Đoàn Thế Dũng